

Số: 949/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 22 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 932/2022/TLST-HNGĐ ngày 13/12/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14/12/2022 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình giữa:

Người yêu cầu:

- **Chị Lê Thị Minh P**, sinh năm 1963; ĐKKHKT và nơi ở: Số 635 H, phường V, quận B, thành phố H.
- **Anh Đào Duy D**, sinh năm 1962; ĐKKHKT và nơi ở: 32 dãy D Tập thể N, phường T, quận B, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Chị Lê Thị Minh P và anh Đào Duy D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 25/11/2004 tại Ủy ban nhân dân phường C, quận B, thành phố H (Giấy chứng nhận kết hôn số: 232; Quyền số 02). Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Chị Lê Thị Minh P và anh Đào Duy D yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14/12/2022 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Chị Lê Thị Minh P và anh Đào Duy D không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về tài sản chung: Chị Lê Thị Minh P và anh Đào Duy D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Lê Thị Minh P và anh Đào Duy D không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí tòa án: Chị Lê Thị Minh P tự nguyện chịu toàn bộ án phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản sau khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Minh P và anh Đào Duy D.

- Về con chung: Chị Lê Thị Minh P và anh Đào Duy D không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thị Minh P và anh Đào Duy D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Chị Lê Thị Minh P và anh Đào Duy D không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị Minh P tự nguyện chịu cả 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002782 ngày 13/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- *Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;*
- *Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;*
- *Cơ quan nơi thực hiện ĐKKH;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Đặng Quỳnh Chi